

Bản án số: 133/2021/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn và bà Lê Thị Thanh Thủy.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu T, tên gọi khác: không; Sinh ngày xx/xx/xxxx, tại huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký HKTT: Tổ N, khu H 1, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở: Tổ B, khu 1Đ, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu S (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Vợ thứ nhất: Vũ Thị D (đã chết); Vợ thứ 2: Nguyễn Thị H; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/4/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 03 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 19/8/2014 chấp hành xong bản án; Ngày 04/10/2018, bị Công an phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C về hành vi “Mua số đề”; ngày 12/10/2018 chấp hành xong Quyết định xử phạt; Ngày 10/5/2021, bị Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn là 03 tháng; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Quân C, tên gọi khác: không; sinh ngày xx/x/xxxx, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; ĐKKHTT: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ở: Tổ N, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân Công ty than N; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Anh V và bà Lò Thị P; Vợ: Hoàng Thị L (đã ly thân) và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo

bị bắt quả tang ngày 26/5/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Việt H – Sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt tại phiên tòa.

* Những người chứng kiến: Các ông Vũ Như S và Vũ Thanh B – Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/5/2021, tại khu vực tổ 39, khu Đ 1, phường C, thành phố C, Công an thành phố C phối hợp với Công an phường C phát hiện, bắt quả tang Lò Quân C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an đã thu giữ trên tay trái của C 03 gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine, C khai mua của Nguyễn Hữu T, trú tại tổ B, khu Đ 1, phường C, thành phố C. Mục đích C mua ma túy là để sử dụng, Công an còn thu giữ của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen không lắp sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen có lắp sim và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đen trắng, không lắp biển số.

Trên cơ sở lời khai của Lò Quân C, Công an thành phố C đã tiến hành khám xét khẩn cấp vào hồi 16 giờ ngày 26/5/2021 tại gia đình nhà Nguyễn Hữu T ở tổ trú tại tổ B, khu Đ 1, phường C, thành phố C, đã thu giữ: Tại ngăn kéo tủ quần áo kê sát tường trong phòng ngủ của T: 02 (hai) lọ nhựa, bên trong mỗi lọ đều có 35 gói giấy chứa chất bột màu trắng; Thu trên giường ngủ của T 01 (một) ví giả da màu nâu, bên trong có 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu T và số tiền 1.400.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu vàng; Thu trên giá đỡ dưới gầm cầu thang tầng 1: 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen trắng, 02 (hai) túi nilon bên trong đều chứa các vỏ túi nilon kích thước tương tự nhau.

- Tại Bản giám định số 957/KLGD ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy (ký hiệu từ M1 đến M3) thu giữ của Lò Quân C là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng 0,168 gam.

- Tại Bản giám định số 966/KLGD ngày 01/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 70 gói giấy (ký hiệu từ M1 đến M70) thu giữ của Nguyễn Hữu T là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng 1,286 gam.

Bản cáo trạng số: 119/CT-VKS-CP ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lò Quân C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2005, loại ma túy thường

sử dụng là heroine. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/5/2021 khi đang ở trong nhà thì nghe thấy tiếng gọi “anh T ơi” từ phía sau, bị cáo đi ra cửa sổ sau nhà thì thấy bên ngoài cửa sổ có một người đàn ông (sau này biết tên là Lò Quân C). C hỏi mua 300.000 đồng ma túy Heroine, bị cáo đồng ý bán nên đi vào nhà lấy 03 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy loại heroine đi ra cổng, sau khi nhận tiền thì bị cáo đưa lại ma túy cho C. Giao dịch xong thì C bỏ đi còn bị cáo đi vào trong nhà, sau đó bị cáo bị Công an triệu tập lên làm việc và tiến hành khám xét nhà bị cáo và thu giữ các vật chứng đúng như nội dung vụ án đã nêu. Về nguồn gốc số ma túy bị công an thu giữ là của bị cáo mua của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực đầu đường T, phường C với giá 3.500.000 đồng vào ngày 22/5/2021, mục đích để vừa sử dụng vừa bán, chiếc điện thoại di động Nokia vỏ màu vàng bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, không sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân mang tên bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên bị cáo muốn được nhận lại; số tiền 1.400.000 đồng công an thu giữ của bị cáo là do anh chị em trong gia đình mang đến đưa cho bị cáo để góp giỗ còn số tiền 300.000 đồng bán ma túy cho bị cáo C thì ngay sau khi C đi về bị cáo đã cho cháu để mang đi mua bánh kẹo hết. Bị cáo thừa nhận có nhân thân xấu đúng như phần lý lịch đã nêu. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, nay do tuổi đã cao, bị cáo lại mắc bệnh u não, tai biến mạch máu não và là người khuyết tật được hưởng trợ cấp của nhà nước nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Quân C khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: Bị cáo thừa nhận đã sử dụng ma túy loại heroine từ năm 2018, không sử dụng loại ma túy nào khác, khoảng 09 giờ 45 phút ngày 26/5/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã mượn xe mô tô của anh H là người ở cùng nhà trọ đi đến khu vực nhà bị cáo T để hỏi mua ma túy. Quá trình trao đổi mua bán ma túy đúng như bị cáo T đã khai. Mua được ma túy bị cáo cầm ở trên tay trái rồi đi xe máy để tìm chỗ sử dụng, khi vừa ngồi lên xe máy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 03 gói giấy bên trong chứa chất ma túy loại heroine vừa mua được của T với giá 300.000 đồng, thu tại áo khoác ngoài bên túi phía trước bị cáo đang mặc 01 điện thoại di động Samsung màu đen bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, 01 điện thoại di động Nokia không lắp sim và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream không có biển kiểm soát bị cáo mượn của anh H. Anh H không biết việc bị cáo mang xe đi để mua ma túy. Mục đích bị cáo mua ma túy của T về là để sử dụng, số tiền bị cáo mang đi mua ma túy là do lao động mà có. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, vợ chồng bị cáo đã sống ly thân nhau, bị cáo đang phải gửi con cho bố mẹ nuôi dưỡng nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

Anh Nguyễn Việt H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Anh và bị cáo là bạn cùng

quê tại tỉnh Điện Biên, cùng làm việc tại Công ty than N, thành phố H. Vào khoảng tháng 5/2021 anh về quê và cho C mượn chiếc xe máy Honda Dream màu đen trắng để đi làm. Chiếc xe này anh mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã 3 đường tránh, phường Q, thành phố C vào năm 2020, xe không có giấy tờ đăng ký, do thấy rẻ nên anh mua. Việc mua bán chiếc xe không có ai chứng kiến và không có giấy tờ mua bán xe, anh mua làm phương tiện đi lại cho đến lúc C bị Công an bắt giữ. Anh không kiểm tra hay sửa chữa gì, không kiểm tra chi tiết số khung, số máy của xe. Việc C mang xe của anh đi mua ma túy thì anh không biết.

Ông Vũ Vũ Như S và Vũ Thanh B – là người chứng kiến trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Các ông chứng kiến công an kiểm tra Lò Quân C, thu giữ 03 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, C khai nhận đó là ma túy loại heroine ngoài ra công an còn thu giữ của C 02 điện thoại di động (nhãn hiệu Nokia và Samsung) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không gắn biển kiểm soát. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong số ma túy heroine và các vật chứng thu giữ của C theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lò Quân C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- + Xử phạt Nguyễn Hữu T từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- + Xử phạt Lò Quân C từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/5/2021.
- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- + Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly điện tử, màu đen trắng; 01 túi nilon kích thước (6,7x9,3)cm, bên trong có các vỏ túi nilon; 01 túi nilon kích thước (6,7x9,1)cm, bên trong có các vỏ túi nilon;
- + Truy thu nộp ngân sách nhà nước: 300.000 đồng thu do bị cáo T phạm tội mà có, được trừ trong số tiền 1.400.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, trả lại bị cáo T số tiền 1.100.000 đồng.
- + Trả lại cho bị cáo T: 01 ví giả da màu nâu, đã cũ; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu vàng.
- + Trả lại cho bị cáo Lò Quân C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lò Quân C không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Các bị cáo đều thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong quá trình điều tra tại phiên tòa.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

3.1. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T:

Tại phiên tòa Nguyễn Hữu T khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của bị cáo Lò Quân C và phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/5/2021, bị cáo Nguyễn Hữu T đã có hành vi bán cho Lò Quân C 0,168 gam ma túy loại heroine với giá 300.000 đồng để bị cáo C sử dụng, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ tại nhà 1,286 gam ma túy loại heroine nhằm mục đích để bán và sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

3.2. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Lò Quân C:

Tại phiên tòa Lò Quân C khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/5/2021; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; ngoài ra còn phù hợp với lời khai của: bị cáo Nguyễn Hữu T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Quân C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam ma túy loại heroine vào ngày 26/5/2021 nhằm mục đích để sử dụng thì bị công an phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

3.3. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lò Quân C là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lò Quân C là nghiêm trọng, đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động, gây mất trật tự an ninh xã hội tại đại phương. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội vì nó hủy hoại sinh trí lực của người sử dụng ma túy và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong vụ án này, các bị cáo đều biết sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các chất ma túy và nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hành vi phạm tội bị phát hiện là ngoài ý muốn của các bị cáo nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo phạm tội độc lập với nhau, bị cáo T có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 03 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 04/10/2018, bị Công an phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C về hành vi “Mua số đề”; Ngày 10/5/2021, bị Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn là 03 tháng nhưng chưa chấp hành xong thì lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân vì muốn kiếm lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà bất chấp pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người cao tuổi và là người khuyết tật, được hưởng trợ cấp thường xuyên của UBND thành phố C, hiện đang mắc bệnh tai biến cần phải điều trị nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

Đối với bị cáo Lò Quân C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt các bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều nghiện ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Quá trình kiểm tra hành C, bắt khẩn cấp, khám xét tại nhà đã thu giữ của các bị cáo số vật chứng, cụ thể:

- Công an đã thu giữ: của bị cáo C 0,168 gam ma túy, của bị cáo T 1,286 gam cùng là loại heroine, số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Công an thu giữ của bị cáo T: Số tiền 1.400.000 đồng, bị cáo khai không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên bị cáo đã bán cho bị cáo C 03 gói ma túy được 300.000 đồng, đây là tiền thu được từ hành vi phạm tội, bị cáo khai đã tiêu hết nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước nhưng được trừ trong số tiền đã thu giữ của bị cáo, còn lại số tiền 1.100.000 đồng cần trả lại cho bị cáo T.

+ Đối với 02 (hai) lọ nhựa, 01 (một) cân tiểu ly điện từ màu đen trắng, 02 (hai) túi nilon bên trong đều chứa các vỏ túi nilon kích thước tương tự nhau, bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo T 01 (một) ví giả da màu nâu 01 (một), 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu vàng do không liên quan đến việc phạm tội.

- Công an đã thu giữ của bị cáo C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen không lắp sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen có lắp sim, cả hai điện thoại bị cáo đều không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Công an còn thu giữ của bị cáo C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đen trắng, không lắp biển số, đây là chiếc xe bị cáo mượn của anh Nguyễn Việt H, anh H không biết việc bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy nhưng xe không có biển kiểm soát, qua kiểm tra không xác định được số khung, số máy, chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng, tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[10] Các vấn đề khác: - Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Hữu T, do không có thông tin cụ thể về tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Về án phí: Bị cáo T là người cao tuổi, lại đang được hưởng trợ cấp xã hội; bị cáo Lò Quân C là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa cả hai bị cáo đều đề nghị được miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Hữu T 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự; Tiếp tục duy trì biện pháp ngăn chặn “Cầm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân thành phố C đối với bị cáo Nguyễn Hữu T; Căn cứ Điều 36,37 Luật xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam; Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm hoãn xuất cảnh” đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, cho đến khi bị cáo chấp hành hình phạt.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lò Quân C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lò Quân C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 26/5/2021.

Căn cứ: điểm a, b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì số: 957/KLGD và 966/KLGD còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) cân tiêu ly điện tử, màu đen trắng; 01 túi nilon kích thước (6,7x9,3)cm bên trong có các vỏ túi nilon; 01 túi nilon kích thước (6,7x9,1)cm bên trong có các vỏ túi nilon;

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ trong số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo T; Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng), theo phiếu nhập kho gói vật chứng niêm phong ngày 16/8/2021 của Kho bạc Nhà nước C và 01 Biên bản giao nhận tài sản số 204/2021/BBBG-KBNNCP ngày 16/8/2021 của Công an thành phố C và Kho bạc Nhà nước C.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu vàng, có nhiều vết xước nhỏ, model 6700c-1 (ghi trên vỏ máy); kèm 01 sim, 01 pin; 01 ví giả da màu nâu, đã cũ; 01 căn cước công dân số 024054000108, mang tên Nguyễn Hữu T. Trả lại bị cáo Lò Quân C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, model TA-1010, imei (trên vỏ máy): 355763101998114, kèm 01pin, không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, imei 1: 358131/09/182570/4, imei 2: 358132/09/182570/2 (trên vỏ máy).

Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 159/BB-THA ngày 25/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Lò Quân C.

An xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C
- Công an TP C, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- 02 Bị cáo, người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh

